

VĂN BẢN ĐIỆN TỬ

Số 670

Ngày 20/07/2021

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1252/QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 15 tháng 7 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới, thủ tục hành chính được thay thế, sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng; lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản; lĩnh vực vật liệu xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Điện Biên

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ các Quyết định của Bộ Xây dựng: Quyết định số 1290/QĐ-BXD ngày 27/12/2017 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng; Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới; thủ tục hành chính được thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; Quyết định số 705/QĐ-BXD ngày 11/6/2021 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính được thay thế, sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 1324/TTr-SXD ngày 07/7/2021.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được thay thế, sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng; lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất

động sản; lĩnh vực vật liệu xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Điện Biên (có Danh mục cụ thể kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- TT Tin học, Công báo - VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT

**CHỦ TỊCH**



**Lê Thành Đô**



**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH; THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ,  
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG, LĨNH VỰC NHÀ Ở, KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN,  
LĨNH VỰC VẬT LIỆU XÂY DỰNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH ĐIỆN BIÊN**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1252/QĐ-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên)

**A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện		
						Trực tiếp	Trực tuyến	Qua dịch vụ BCCI
<b>I</b>	<b>Thủ tục hành chính cấp tỉnh</b>							
<b>1</b>	<b>Lĩnh vực hoạt động xây dựng</b>							
1.1	Cấp gia hạn chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng chứng chỉ hạng II, hạng III	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng (Số 898, đường Võ Nguyên Giáp, tổ 3, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên) hoặc Tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện.	- Lệ phí: 150.000 đồng/ chứng chỉ - Chi phí sát hạch: 450.000 đồng/lượt sát hạch	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng; - Quyết định số 970/QĐ-BXD ngày 21/9/2017 của Bộ Xây dựng về việc ban hành quy định về chi phí sát hạch phục vụ cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng.	X	X	X
1.2	Cấp gia hạn chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng chứng chỉ hạng II, hạng III	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng (Số 898, đường Võ Nguyên Giáp, tổ 3, phường Mường	Lệ phí: 500.000 đồng/ chứng chỉ	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày	X	X	X

			Thanh, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên) hoặc Tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện		03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng.			
<b>2</b>	<b>Lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản</b>							
2.1	Giải quyết bán phần diện tích nhà đất sử dụng chung đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP.	45 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng (Số 898, đường Võ Nguyên Giáp, tổ 3, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên)	Không	- Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở.	X		X
2.2	Giải quyết chuyển quyền sử dụng đất liền kề nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước quy định tại khoản 2 Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP.	45 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng (Số 898, đường Võ Nguyên Giáp, tổ 3, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên)	Không	- Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở.	X		X
2.3	Giải quyết chuyển quyền sử dụng đất đối với nhà ở xây dựng trên đất trồng trong khuôn viên nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước	45 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng (Số 898, đường Võ Nguyên Giáp, tổ 3, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên)	Không	- Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở.	X		X
<b>3</b>	<b>Lĩnh vực Vật liệu xây dựng</b>							



3.1	Công bố hợp quy sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ công bố hợp quy	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng (Số 898, đường Võ Nguyên Giáp, tổ 3, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên)	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật;</li> <li>- Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN ngày 31/3/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN;</li> <li>- Thông tư số 19/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ Xây dựng ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng.</li> </ul>	X	X	X
-----	--	---	---	-------	---	---	---	---

## B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẾ

STT	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện		
							Trực tiếp	Trực tuyến	Qua DV BCCI
<b>I</b>	<b>Thủ tục hành chính cấp tỉnh</b>								
<b>1</b>	<b>Lĩnh vực Hoạt động xây dựng</b>								
1.1	Thẩm định dự án/dự án điều chỉnh hoặc thẩm định thiết kế cơ sở điều chỉnh quy định tại Điểm b Khoản 2, Điểm b Khoản 3, Điểm b Khoản 5 Điều 10 của Nghị định 59 được sửa đổi bởi Khoản 4 Điều 1 Nghị định 42,	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng	Thời gian thẩm định tính từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ: - Dự án nhóm A không quá 35 ngày. - Dự án Nhóm B:	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của một trong các Sở: Xây dựng, Giao thông vận tải, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Theo Quy định của Bộ Tài chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;</li> <li>- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;</li> <li>- Thông tư số 210/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài</li> </ul>	X		X

	Khoản 4 Điều 10 Nghị định 59/2015/NĐ-CP, Khoản 4 Điều 1 Nghị định 42/2017/NĐ-CP		Không quá 25 ngày. - Dự án Nhóm C không quá 15 ngày.			chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp quản lý và sử dụng phí thẩm định, thiết kế kỹ thuật, phí thẩm định dự toán xây dựng; - Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở.			
1.2	Thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng/thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh (quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 24, điểm b Khoản 1 Điều 25, điểm b Khoản 1 Điều 26 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP; Khoản 9, 10 và 11 Điều 1 Nghị định số 42/2017/NĐ-CP; Khoản 1 Điều 9 Nghị định số 144/2016/NĐ-CP	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở	Thời gian thẩm định tính từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ: - Không quá 40 ngày đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt. - Không quá 30 ngày đối với công trình cấp II, III - Không quá 20 ngày đối với công trình còn lại.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của một trong các Sở: Xây dựng, Giao thông vận tải, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Theo Quy định của Bộ Tài chính	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 210/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp quản lý và sử dụng phí thẩm định, thiết kế kỹ thuật, phí thẩm định dự toán xây dựng; - Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở.	X		X
1.3	Cấp chứng chỉ hành	Cấp chứng chỉ	20 ngày kể	Bộ phận Tiếp	- Lệ phí:	- Luật Xây dựng năm 2014 và	X	X	X



	nghề HỖXD hạng II, III	hành nghề hoạt động xây dựng lần đầu hạng II, hạng III	từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng (Số 898, đường Võ Nguyên Giáp, tổ 3, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên) hoặc Tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện	300.000 đồng/ chứng chỉ - Chi phí sát hạch: 450.000 đồng/lượt sát hạch	Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp phép hoạt động xây dựng; - Quyết định số 970/QĐ-BXD ngày 21/9/2017 của Bộ Xây dựng về việc ban hành quy định về chi phí sát hạch phục vụ cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng.			
1.4	Cấp nâng hạng chứng chỉ hành nghề HỖXD hạng II, III	Cấp điều chỉnh hạng chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng (Số 898, đường Võ Nguyên Giáp, tổ 3, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên) hoặc Tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện	- Lệ phí 150.000 đồng/ chứng chỉ - Chi phí sát hạch: 450.000 đồng/lượt sát hạch	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp phép hoạt động xây dựng; - Quyết định số 970/QĐ-BXD	X	X	X

						ngày 21/9/2017 của Bộ Xây dựng về việc ban hành quy định về chi phí sát hạch phục vụ cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng.			
1.5	Cấp lại chứng chỉ hành nghề HỖXD hạng II, III (trường hợp chứng chỉ mất, hư hỏng, hết hạn)	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (trường hợp chứng chỉ mất, hư hỏng)	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng (Số 898, đường Võ Nguyên Giáp, tổ 3, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên) hoặc Tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện	- Lệ phí 150.000 đồng/ chứng chỉ - Chi phí sát hạch: 450.000 đồng/lượt sát hạch	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp phép hoạt động xây dựng; - Quyết định số 970/QĐ-BXD ngày 21/9/2017 của Bộ Xây dựng về việc ban hành quy định về chi phí sát hạch phục vụ cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng.	X	X	X
1.6	Cấp lại chứng chỉ hành nghề HỖXD hạng II, III do lỗi của cơ quan cấp	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do lỗi của cơ quan cấp)	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng (Số 898, đường Võ Nguyên Giáp, tổ 3, phường Mường Thanh, TP Điện Biên	Không	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;	X	X	X



				Phủ, tỉnh Điện Biên) hoặc Tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện		- Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp phép hoạt động xây dựng.			
1.7	Điều chỉnh, bổ sung chứng chỉ hành nghề HĐXD hạng II, III	Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng (Số 898, đường Võ Nguyên Giáp, tổ 3, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên) hoặc Tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện	- Lệ phí 150.000 đồng/ chứng chỉ  - Chi phí sát hạch: 450.000 đồng/lượt sát hạch	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;  - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;  - Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp phép hoạt động xây dựng;  - Quyết định số 970/QĐ-BXD ngày 21/9/2017 của Bộ Xây dựng về việc ban hành quy định về chi phí sát hạch phục vụ cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng.	X	X	X
1.8	Chuyển đổi chứng chỉ hành nghề HĐXD hạng II, III của cá nhân nước ngoài	Cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hạng II, hạng III của cá nhân người nước ngoài	25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng (Số 898, đường Võ Nguyên Giáp, tổ 3, phường Mường Thanh, TP Điện Biên	- Lệ phí 150.000 đồng/ chứng chỉ	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;  - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;	X	X	X

				Phủ, tỉnh Điện Biên) hoặc Tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện		- Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp phép hoạt động xây dựng.			
1.9	Cấp chứng chỉ năng lực HỖXD hạng II, III	Cấp chứng chỉ năng lực lần đầu hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng (Số 898, đường Võ Nguyên Giáp, tổ 3, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên) hoặc Tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện.	1.000.000 đồng/ chứng chỉ	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp phép hoạt động xây dựng.	X	X	X
1.10	Cấp lại chứng chỉ năng lực HỖXD hạng II, III	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do mất, hư hỏng)	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng (Số 898, đường Võ Nguyên Giáp, tổ 3, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên) hoặc Tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện	500.000 đồng/ chứng chỉ	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp phép hoạt động xây dựng.	X	X	X



		Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do lỗi của cơ quan cấp)	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng (Số 898, đường Võ Nguyên Giáp, tổ 3, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên) hoặc Tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện	Không	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp phép hoạt động xây dựng.	X	X	X
1.11	Điều chỉnh, bổ sung chứng chỉ năng lực HỖXD hạng II, III (về lĩnh vực hoạt động và hạng)	Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng (Số 898, đường Võ Nguyên Giáp, tổ 3, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên) hoặc Tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện	500.000 đồng/ chứng chỉ	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp phép hoạt động xây dựng.	X	X	X
1.12	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyên/Theo	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của một trong các Sở: Xây dựng, Giao thông	100.000 đồng/giấy phép	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ	X	X	X

	đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.	tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).		vận tải, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn		quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của UBND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên.			
1.13	Cấp giấy phép sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của một trong các Sở: Xây dựng, Giao thông vận tải, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	100.000 đồng/giấy phép	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của UBND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên.	X	X	X
1.14	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của một trong các Sở: Xây dựng, Giao thông	100.000 đồng/giấy phép	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP	X	X	X



	hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.	trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).		vận tải, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn		ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của UBND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên.			
1.15	Điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của một trong các Sở: Xây dựng, Giao thông vận tải, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	100.000 đồng/giấy phép	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của UBND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên.	X	X	X
1.16	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của một trong các Sở: Xây dựng,	10.000 đồng/giấy phép	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;	X	X	X

	sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.	theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).		Giao thông vận tải, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn		- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của UBND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên.			
1.17	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của một trong các Sở: Xây dựng, Giao thông vận tải, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	10.000 đồng/giấy phép	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng. - Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của UBND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên.	X	X	X
1.18	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho tổ chức và cá nhân nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam thực hiện	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài thuộc dự án nhóm B, C	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng (Số 898, đường Võ Nguyên Giáp,	2.000.000 đồng/giấy phép	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP	X	X	X



	hợp đồng của dự án nhóm B, C			tổ 3, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên)		ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng. - Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp phép hoạt động xây dựng			
1.19	Điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho tổ chức và cá nhân nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam thực hiện hợp đồng của dự án nhóm B, C	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng điều chỉnh cho nhà thầu nước ngoài thuộc dự án nhóm B, C	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng (Số 898, đường Võ Nguyên Giáp, tổ 3, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên)	2.000.000 đồng/giấy phép	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp phép hoạt động xây dựng	X	X	X
<b>2</b>	<b>Lĩnh vực nhà ở</b>								
2.1	Lựa chọn chủ đầu tư dự án xây dựng nhà ở thương mại quy định tại Khoản 2 Điều 18 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP	Công nhận chủ đầu tư dự án xây dựng nhà ở thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trong trường hợp có nhiều nhà đầu tư dự án xây dựng nhà ở thương mại được chấp thuận chủ	20 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng (Số 898, đường Võ Nguyên Giáp, tổ 3, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện	Không	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng	X	X	X

		trương đầu tư theo pháp luật về đầu tư)		Biên)		dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở.			
<b>II Thủ tục hành chính cấp huyện</b>									
<b>1 Lĩnh vực Hoạt động xây dựng</b>									
1.1	Thẩm định dự án/dự án điều chỉnh hoặc thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh (quy định tại Khoản 4 Điều 1 Nghị định số 42/2017/NĐ-CP)	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng	Dự án nhóm A không quá 35 ngày; Dự án nhóm B không quá 25 ngày; Dự án nhóm C không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND - UBND cấp huyện.	Theo Quy định của Bộ Tài chính	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 210/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp quản lý và sử dụng phí thẩm định, thiết kế kỹ thuật, phí thẩm định dự toán xây dựng; - Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở.	X		X
1.2	Thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng/thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh (quy định tại khoản 12 Điều 1	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở	Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: - Không quá 40 ngày đối với công	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND - UBND cấp huyện.	Theo Quy định của Bộ Tài chính	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ	X		X



	Nghị định số 42/2017/NĐ-CP)		trình cấp I, cấp đặc biệt; - Không quá 30 ngày đối với công trình cấp II và cấp III; - Không quá 20 ngày đối với công trình còn lại.			quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 210/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp quản lý và sử dụng phí thẩm định, thiết kế kỹ thuật, phí thẩm định dự toán xây dựng; - Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở.			
1.3	Cấp GPXD đối với công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp GPXD của cấp trung ương, cấp tỉnh.	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	20 ngày đối với công trình và 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND - UBND cấp huyện.	- Cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ: 50.000 đồng /giấy phép. - Cấp phép cây dựng các công trình: 100.000 đồng/ giấy phép.	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của UBND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên.	X	X	X
1.4	Cấp giấy phép sửa	Cấp giấy phép xây	20 ngày đối	Bộ phận Tiếp	- Cấp giấy	- Luật Xây dựng năm 2014 và	X	X	X

	chữa, cải tạo đối với công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp GPXD của cấp trung ương, cấp tỉnh.	dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	với công trình và 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND - UBND cấp huyện.	phép xây dựng nhà ở riêng lẻ: 50.000 đồng /giấy phép. - Cấp phép xây dựng các công trình: 100.000 đồng/ giấy phép.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của UBND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên.			
1.5	Cấp giấy phép di dời công trình đối với công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp GPXD của cấp trung ương, cấp tỉnh.	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	20 ngày đối với công trình và 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND - UBND cấp huyện.	- Cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ: 50.000 đồng /giấy phép. - Cấp phép xây dựng các công trình: 100.000 đồng/ giấy phép.	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của UBND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên.	X	X	X



1.6	Điều chỉnh GPXD đối với công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp GPXD của cấp trung ương, cấp tỉnh.	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	20 ngày đối với công trình và 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND - UBND cấp huyện.	- Cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ: 50.000 đồng /giấy phép. - Cấp phép cây dựng các công trình: 100.000 đồng/ giấy phép.	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của UBND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên.	X	X	X
1.7	Gia hạn GPXD đối với công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp GPXD của cấp trung ương, cấp tỉnh.	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND - UBND cấp huyện.	10.000 đồng/ giấy phép	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của UBND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên.	X	X	X

		trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.							
1.8	Cấp lại GPXD đối với công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm cấp GPXD của cấp trung ương, cấp tỉnh.	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND - UBND cấp huyện.	10.000 đồng/ giấy phép	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của UBND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên.	x	x	x

### C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện		
						Trực tiếp	Trực tuyến	Qua dịch vụ BCCI
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Kinh doanh bất động sản</b>							
1	Chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản do UBND cấp tỉnh, cấp huyện quyết định việc đầu tư	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng (Số 898, đường Võ Nguyên Giáp, tổ 3, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên)	Không	- Luật Kinh doanh bất động sản năm 2014; - Nghị định số 76/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản; - Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung	X	X	X



			Biên) hoặc Sở quản lý chuyên ngành		<i>một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở.</i>			
<b>II Lĩnh vực Nhà ở</b>								
1	Gia hạn thời hạn sở hữu nhà ở tại Việt Nam của tổ chức, cá nhân	30 ngày, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị của chủ sở hữu.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng (Số 898, đường Võ Nguyên Giáp, tổ 3, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên)	Không	- Luật Nhà ở năm 2014; - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở; - <i>Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở.</i>	X	X	X
2	Cho thuê, thuê mua nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước	30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trường hợp phải xét duyệt, tổ chức chấm điểm thì thời hạn giải quyết là không quá 60 ngày.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng (Số 898, đường Võ Nguyên Giáp, tổ 3, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên) hoặc đơn vị được giao quản lý vận hành nhà ở.	Không	- Luật Nhà ở năm 2014; - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở; - Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Luật Nhà ở và Nghị định số 99/2015/NĐ-CP của Chính phủ; - <i>Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.</i>	X	X	X
3	Cho thuê nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước	30 ngày, kể từ ngày nhận đủ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của	Không	- Luật Nhà ở năm 2014; - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày	X	X	X

		hồ sơ hợp lệ.	Sở Xây dựng (Số 898, đường Võ Nguyên Giáp, tổ 3, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên) hoặc đơn vị quản lý vận hành nhà ở.		20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở; - Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Luật Nhà ở và Nghị định số 99/2015/NĐ-CP của Chính phủ; - <i>Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở.</i>			
4	Bán nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước	45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng (Số 898, đường Võ Nguyên Giáp, tổ 3, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên) hoặc đơn vị quản lý vận hành nhà ở.	Không	- Luật Nhà ở năm 2014; - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở; - Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Luật Nhà ở và Nghị định số 99/2015/NĐ-CP của Chính phủ; - <i>Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở.</i>	X	X	X



**D. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ**

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
<b>I</b>	<b>Thủ tục hành chính cấp tỉnh</b>		
<b>1</b>	<b>Lĩnh vực hoạt động xây dựng</b>		
1.1	1.006938.000.00.00.H18	Thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh; thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng/thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh của Báo cáo kinh tế - kỹ thuật (quy định tại Điều 5, Điều 10 Nghị định 59/2015/NĐ-CP; Khoản 5 Điều 1 Nghị định số 42/2017/NĐ-CP)	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.
1.2	1.007401.000.00.00.H18	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hạng II, hạng III (đối với trường hợp bị thu hồi theo quy định tại điểm b, c, d khoản 2 Điều 44a Nghị định 100/2018/NĐ-CP).	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.
<b>2</b>	<b>Lĩnh vực nhà ở</b>		
2.1	1.007757.000.00.00.H18	Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án xây dựng nhà ở thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh quy định tại Khoản 5 Điều 9 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP.	Khoản 1 Điều 2 Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở.
2.2	1.007758.000.00.00.H18	Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án xây dựng nhà ở thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh quy định tại Khoản 6 Điều 9 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP.	Khoản 1 Điều 2 Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở.
<b>II</b>	<b>Thủ tục hành chính cấp huyện</b>		
<b>1</b>	<b>Lĩnh vực hoạt động xây dựng</b>		
1.1	1.007254.000.00.00.H18	Thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh; thiết kế bản vẽ thi công,	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;

		dự toán xây dựng/thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh (trường hợp thiết kế 1 bước) (quy định tại Điều 5, Điều 10 Nghị định 59/2015/NĐ-CP; Khoản 5 Điều 1 Nghị định số 42/2017/NĐ-CP).	- Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.
--	--	--	--



**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH; THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ,  
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG, LĨNH VỰC NHÀ Ở, KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN,  
LĨNH VỰC VẬT LIỆU XÂY DỰNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH ĐIỆN BIÊN**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1252/QĐ-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên)

**A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện		
						Trực tiếp	Trực tuyến	Qua dịch vụ BCCI
<b>I</b>	<b>Thủ tục hành chính cấp tỉnh</b>							
<b>1</b>	<b>Lĩnh vực hoạt động xây dựng</b>							
1.1	Cấp gia hạn chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng chứng chỉ hạng II, hạng III	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng (Số 898, đường Võ Nguyên Giáp, tổ 3, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên) hoặc Tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện.	- Lệ phí: 150.000 đồng/ chứng chỉ - Chi phí sát hạch: 450.000 đồng/lượt sát hạch	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng; - Quyết định số 970/QĐ-BXD ngày 21/9/2017 của Bộ Xây dựng về việc ban hành quy định về chi phí sát hạch phục vụ cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng.	X	X	X
1.2	Cấp gia hạn chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng chứng chỉ hạng II, hạng III	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng (Số 898, đường Võ Nguyên Giáp, tổ 3, phường Mường	Lệ phí: 500.000 đồng/ chứng chỉ	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày	X	X	X



			Thanh, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên) hoặc Tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện		03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng.			
<b>2</b>	<b>Lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản</b>							
2.1	Giải quyết bán phần diện tích nhà đất sử dụng chung đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP.	45 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng (Số 898, đường Võ Nguyên Giáp, tổ 3, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên)	Không	- Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở.	X	X	X
2.2	Giải quyết chuyển quyền sử dụng đất liền kề nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước quy định tại khoản 2 Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP.	45 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng (Số 898, đường Võ Nguyên Giáp, tổ 3, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên)	Không	- Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở.	X	X	X
2.3	Giải quyết chuyển quyền sử dụng đất đối với nhà ở xây dựng trên đất trồng trong khuôn viên nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước	45 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng (Số 898, đường Võ Nguyên Giáp, tổ 3, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên)	Không	- Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở.	X		X
<b>3</b>	<b>Lĩnh vực Vật liệu xây dựng</b>							



3.1	Công bố hợp quy sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ công bố hợp quy	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng (Số 898, đường Võ Nguyên Giáp, tổ 3, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên)	Không	- Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; - Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN ngày 31/3/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN; - Thông tư số 19/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ Xây dựng ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng.	X	X	X
-----	--	---	---	-------	---	---	---	---

## B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẾ

STT	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện		
							Trực tiếp	Trực tuyến	Qua DV BCCI
<b>I</b>	<b>Thủ tục hành chính cấp tỉnh</b>								
<b>1</b>	<b>Lĩnh vực Hoạt động xây dựng</b>								
1.1	Thẩm định dự án/dự án điều chỉnh hoặc thẩm định thiết kế cơ sở điều chỉnh quy định tại Điểm b Khoản 2, Điểm b Khoản 3, Điểm b Khoản 5 Điều 10 của Nghị định 59 được sửa đổi bởi Khoản 4 Điều 1 Nghị định 42,	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng	Thời gian thẩm định tính từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ: - Dự án Nhóm B: Không quá 25 ngày. - Dự án Nhóm C	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của một trong các Sở: Xây dựng, Giao thông vận tải, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Theo Quy định của Bộ Tài chính	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 210/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài	X		X

	Khoản 4 Điều 10 Nghị định 59/2015/NĐ-CP, Khoản 4 Điều 1 Nghị định 42/2017/NĐ-CP		không quá 15 ngày.			chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp quản lý và sử dụng phí thẩm định, thiết kế kỹ thuật, phí thẩm định dự toán xây dựng; - Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở.			
1.2	Thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng/thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh (quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 24, điểm b Khoản 1 Điều 25, điểm b Khoản 1 Điều 26 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP; Khoản 9, 10 và 11 Điều 1 Nghị định số 42/2017/NĐ-CP; Khoản 1 Điều 9 Nghị định số 144/2016/NĐ-CP	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở	Thời gian thẩm định tính từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ: - Không quá 30 ngày đối với công trình cấp II, III - Không quá 20 ngày đối với công trình còn lại.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của một trong các Sở: Xây dựng, Giao thông vận tải, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Theo Quy định của Bộ Tài chính	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 210/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp quản lý và sử dụng phí thẩm định, thiết kế kỹ thuật, phí thẩm định dự toán xây dựng; - Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở.	X		X
1.3	Cấp chứng chỉ hành	Cấp chứng chỉ	20 ngày kể	Bộ phận Tiếp	- Lệ phí:	- Luật Xây dựng năm 2014 và	X	X	X



	nghề HĐXD hạng II, III	hành nghề hoạt động xây dựng lần đầu hạng II, hạng III	từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng (Số 898, đường Võ Nguyên Giáp, tổ 3, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên) hoặc Tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện	300.000 đồng/ chứng chỉ - Chi phí sát hạch: 450.000 đồng/lượt sát hạch	Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp phép hoạt động xây dựng; - Quyết định số 970/QĐ-BXD ngày 21/9/2017 của Bộ Xây dựng về việc ban hành quy định về chi phí sát hạch phục vụ cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng.			
1.4	Cấp nâng hạng chứng chỉ hành nghề HĐXD hạng II, III	Cấp điều chỉnh hạng chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng (Số 898, đường Võ Nguyên Giáp, tổ 3, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên) hoặc Tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện	- Lệ phí 150.000 đồng/ chứng chỉ - Chi phí sát hạch: 450.000 đồng/lượt sát hạch	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp phép hoạt động xây dựng; - Quyết định số 970/QĐ-BXD	X	X	X

						ngày 21/9/2017 của Bộ Xây dựng về việc ban hành quy định về chi phí sát hạch phục vụ cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng.			
1.5	Cấp lại chứng chỉ hành nghề HĐXD hạng II, III (trường hợp chứng chỉ mất, hư hỏng, hết hạn)	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (trường hợp chứng chỉ mất, hư hỏng)	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng (Số 898, đường Võ Nguyên Giáp, tổ 3, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên) hoặc Tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện	- Lệ phí 150.000 đồng/ chứng chỉ - Chi phí sát hạch: 450.000 đồng/lượt sát hạch	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp phép hoạt động xây dựng; - Quyết định số 970/QĐ-BXD ngày 21/9/2017 của Bộ Xây dựng về việc ban hành quy định về chi phí sát hạch phục vụ cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng.	X	X	X
1.6	Cấp lại chứng chỉ hành nghề HĐXD hạng II, III do lỗi của cơ quan cấp	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do lỗi của cơ quan cấp)	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng (Số 898, đường Võ Nguyên Giáp, tổ 3, phường Mường Thanh, TP Điện Biên	Không	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;	X	X	X



				Phủ, tỉnh Điện Biên) hoặc Tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện		- Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp phép hoạt động xây dựng.			
1.7	Điều chỉnh, bổ sung chứng chỉ hành nghề HĐXD hạng II, III	Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng (Số 898, đường Võ Nguyên Giáp, tổ 3, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên) hoặc Tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện	- Lệ phí 150.000 đồng/ chứng chỉ  - Chi phí sát hạch: 450.000 đồng/lượt sát hạch	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;  - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;  - Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp phép hoạt động xây dựng;  - Quyết định số 970/QĐ-BXD ngày 21/9/2017 của Bộ Xây dựng về việc ban hành quy định về chi phí sát hạch phục vụ cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng.	X	X	X
1.8	Chuyển đổi chứng chỉ hành nghề HĐXD hạng II, III của cá nhân nước ngoài	Cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hạng II, hạng III của cá nhân người nước ngoài	25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng (Số 898, đường Võ Nguyên Giáp, tổ 3, phường Mường Thanh, TP Điện Biên	- Lệ phí 150.000 đồng/ chứng chỉ	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;  - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;	X	X	X

				Phủ, tỉnh Điện Biên) hoặc Tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện		- Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp phép hoạt động xây dựng.			
1.9	Cấp chứng chỉ năng lực HỖXD hạng II, III	Cấp chứng chỉ năng lực lần đầu hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng (Số 898, đường Võ Nguyên Giáp, tổ 3, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên) hoặc Tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện.	1.000.000 đồng/ chứng chỉ	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp phép hoạt động xây dựng.	X	X	X
1.10	Cấp lại chứng chỉ năng lực HỖXD hạng II, III	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do mất, hư hỏng)	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng (Số 898, đường Võ Nguyên Giáp, tổ 3, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên) hoặc Tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện	500.000 đồng/ chứng chỉ	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp phép hoạt động xây dựng.	X	X	X



		Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do lỗi của cơ quan cấp)	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng (Số 898, đường Võ Nguyên Giáp, tổ 3, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên) hoặc Tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện	Không	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp phép hoạt động xây dựng.	X	X	X
1.11	Điều chỉnh, bổ sung chứng chỉ năng lực HỖXD hạng II, III (về lĩnh vực hoạt động và hạng)	Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng (Số 898, đường Võ Nguyên Giáp, tổ 3, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên) hoặc Tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện	500.000 đồng/ chứng chỉ	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp phép hoạt động xây dựng.	X	X	X
1.12	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của một trong các Sở: Xây dựng, Giao thông	100.000 đồng/giấy phép	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ	X	X	X

	đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.	tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).		vận tải, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn		quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của UBND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên.			
1.13	Cấp giấy phép sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của một trong các Sở: Xây dựng, Giao thông vận tải, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	100.000 đồng/giấy phép	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của UBND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên.	X	X	X
1.14	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của một trong các Sở: Xây dựng, Giao thông	100.000 đồng/giấy phép	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP	X	X	X



	hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.	trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).		vận tải, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn		ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của UBND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên.			
1.15	Điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của một trong các Sở: Xây dựng, Giao thông vận tải, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	100.000 đồng/giấy phép	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của UBND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên.	X	X	X
1.16	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của một trong các Sở: Xây dựng,	10.000 đồng/giấy phép	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;	X	X	X



	sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.	theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).		Giao thông vận tải, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn		- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của UBND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên.			
1.17	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của một trong các Sở: Xây dựng, Giao thông vận tải, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	10.000 đồng/giấy phép	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng. - Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của UBND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên.	X	X	X
1.18	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho tổ chức và cá nhân nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam thực hiện	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài thuộc dự án nhóm B, C	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng (Số 898, đường Võ Nguyên Giáp,	2.000.000 đồng/giấy phép	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP	X	X	X



	hợp đồng của dự án nhóm B, C			tổ 3, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên)		ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng. - Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp phép hoạt động xây dựng			
1.19	Điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho tổ chức và cá nhân nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam thực hiện hợp đồng của dự án nhóm B, C	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng điều chỉnh cho nhà thầu nước ngoài thuộc dự án nhóm B, C	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng (Số 898, đường Võ Nguyên Giáp, tổ 3, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên)	2.000.000 đồng/giấy phép	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp phép hoạt động xây dựng	X	X	X
<b>2</b>	<b>Lĩnh vực nhà ở</b>								
2.1	Lựa chọn chủ đầu tư dự án xây dựng nhà ở thương mại quy định tại Khoản 2 Điều 18 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP	Công nhận chủ đầu tư dự án xây dựng nhà ở thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trong trường hợp có nhiều nhà đầu tư dự án xây dựng nhà ở thương mại được chấp thuận chủ	20 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng (Số 898, đường Võ Nguyên Giáp, tổ 3, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện	Không	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng	X	X	X

		trương đầu tư theo pháp luật về đầu tư)		Biên)		dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở.			
<b>II Thủ tục hành chính cấp huyện</b>									
<b>1 Lĩnh vực Hoạt động xây dựng</b>									
1.1	Thẩm định dự án/dự án điều chỉnh hoặc thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh (quy định tại Khoản 4 Điều 1 Nghị định số 42/2017/NĐ-CP)	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng	Dự án nhóm B không quá 25 ngày; Dự án nhóm C không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND - UBND cấp huyện.	Theo Quy định của Bộ Tài chính	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 210/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp quản lý và sử dụng phí thẩm định, thiết kế kỹ thuật, phí thẩm định dự toán xây dựng; - Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở.	X		X
1.2	Thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng/thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh (quy định tại khoản 12 Điều 1	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở	Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: - Không quá 30 ngày đối với công	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND - UBND cấp huyện.	Theo Quy định của Bộ Tài chính	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ	X		X



	Nghị định số 42/2017/NĐ-CP)		trình cấp II và cấp III; - Không quá 20 ngày đối với công trình còn lại.			quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 210/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp quản lý và sử dụng phí thẩm định, thiết kế kỹ thuật, phí thẩm định dự toán xây dựng; - Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở.			
1.3	Cấp GPXD đối với công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp GPXD của cấp trung ương, cấp tỉnh.	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	20 ngày đối với công trình và 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND - UBND cấp huyện.	- Cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ: 50.000 đồng /giấy phép. - Cấp phép xây dựng các công trình: 100.000 đồng/ giấy phép.	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của UBND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên.	X	X	X
1.4	Cấp giấy phép sửa	Cấp giấy phép xây	20 ngày đối	Bộ phận Tiếp	- Cấp giấy	- Luật Xây dựng năm 2014 và	X	X	X



	chữa, cải tạo đối với công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp GPXD của cấp trung ương, cấp tỉnh.	dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	với công trình và 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND - UBND cấp huyện.	phép xây dựng nhà ở riêng lẻ: 50.000 đồng /giấy phép. - Cấp phép xây dựng các công trình: 100.000 đồng/ giấy phép.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của UBND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên.			
1.5	Cấp giấy phép di dời công trình đối với công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp GPXD của cấp trung ương, cấp tỉnh.	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	20 ngày đối với công trình và 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND - UBND cấp huyện.	- Cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ: 50.000 đồng /giấy phép. - Cấp phép xây dựng các công trình: 100.000 đồng/ giấy phép.	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của UBND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên.	X	X	X



1.6	Điều chỉnh GPXD đối với công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp GPXD của cấp trung ương, cấp tỉnh.	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	20 ngày đối với công trình và 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND - UBND cấp huyện.	- Cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ: 50.000 đồng /giấy phép. - Cấp phép xây dựng các công trình: 100.000 đồng/ giấy phép.	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của UBND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên.	X	X	X
1.7	Gia hạn GPXD đối với công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp GPXD của cấp trung ương, cấp tỉnh.	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND - UBND cấp huyện.	10.000 đồng/ giấy phép	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của UBND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên.	X	X	X



		trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.							
1.8	Cấp lại GPXD đối với công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm cấp GPXD của cấp trung ương, cấp tỉnh.	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND - UBND cấp huyện.	10.000 đồng/ giấy phép	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của UBND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên.	x	x	x

### C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện		
						Trực tiếp	Trực tuyến	Qua dịch vụ BCCI
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Kinh doanh bất động sản</b>							
1	Chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản do UBND cấp tỉnh, cấp huyện quyết định việc đầu tư	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng (Số 898, đường Võ Nguyên Giáp, tổ 3, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên)	Không	- Luật Kinh doanh bất động sản năm 2014; - Nghị định số 76/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản; - Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung	X	X	X



			Biên) hoặc Sở quản lý chuyên ngành		<i>một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở.</i>			
<b>II Lĩnh vực Nhà ở</b>								
1	Gia hạn thời hạn sở hữu nhà ở tại Việt Nam của tổ chức, cá nhân	30 ngày, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị của chủ sở hữu.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng (Số 898, đường Võ Nguyên Giáp, tổ 3, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên)	Không	- Luật Nhà ở năm 2014; - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở; - <i>Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở.</i>	X	X	X
2	Cho thuê, thuê mua nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước	30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trường hợp phải xét duyệt, tổ chức chấm điểm thì thời hạn giải quyết là không quá 60 ngày.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng (Số 898, đường Võ Nguyên Giáp, tổ 3, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên) hoặc đơn vị được giao quản lý vận hành nhà ở.	Không	- Luật Nhà ở năm 2014; - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở; - Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Luật Nhà ở và Nghị định số 99/2015/NĐ-CP của Chính phủ; - <i>Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.</i>	X	X	X
3	Cho thuê nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước	30 ngày, kể từ ngày nhận đủ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của	Không	- Luật Nhà ở năm 2014; - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày	X	X	X

		hồ sơ hợp lệ.	Sở Xây dựng (Số 898, đường Võ Nguyên Giáp, tổ 3, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên) hoặc đơn vị quản lý vận hành nhà ở.		20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở; - Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Luật Nhà ở và Nghị định số 99/2015/NĐ-CP của Chính phủ; - <i>Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở.</i>			
4	Bán nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước	45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng (Số 898, đường Võ Nguyên Giáp, tổ 3, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên) hoặc đơn vị quản lý vận hành nhà ở.	Không	- Luật Nhà ở năm 2014; - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở; - Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Luật Nhà ở và Nghị định số 99/2015/NĐ-CP của Chính phủ; - <i>Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở.</i>	X	X	X



**D. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ**

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
<b>I</b>	<b>Thủ tục hành chính cấp tỉnh</b>		
<b>1</b>	<b>Lĩnh vực hoạt động xây dựng</b>		
1.1	1.006938.000.00.00.H18	Thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh; thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng/thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh của Báo cáo kinh tế - kỹ thuật (quy định tại Điều 5, Điều 10 Nghị định 59/2015/NĐ-CP; Khoản 5 Điều 1 Nghị định số 42/2017/NĐ-CP)	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.
1.2	1.007401.000.00.00.H18	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hạng II, hạng III (đối với trường hợp bị thu hồi theo quy định tại điểm b, c, d khoản 2 Điều 44a Nghị định 100/2018/NĐ-CP).	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.
<b>2</b>	<b>Lĩnh vực nhà ở</b>		
2.1	1.007757.000.00.00.H18	Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án xây dựng nhà ở thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh quy định tại Khoản 5 Điều 9 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP.	Khoản 1 Điều 2 Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở.
2.2	1.007758.000.00.00.H18	Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án xây dựng nhà ở thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh quy định tại Khoản 6 Điều 9 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP.	Khoản 1 Điều 2 Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở.
<b>II</b>	<b>Thủ tục hành chính cấp huyện</b>		
<b>1</b>	<b>Lĩnh vực hoạt động xây dựng</b>		
1.1	1.007254.000.00.00.H18	Thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh; thiết kế bản vẽ thi công,	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;

		dự toán xây dựng/thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh (trường hợp thiết kế 1 bước) (quy định tại Điều 5, Điều 10 Nghị định 59/2015/NĐ-CP; Khoản 5 Điều 1 Nghị định số 42/2017/NĐ-CP).	- Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.
--	--	--	--